



BIẾN ĐỘNG CÁC CHỈ SỐ

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VÀ KHUYẾN NGHỊ 08/06/2021

MƯA RÀO THÁNG 6

Tổng quan thị trường	HSX	HNX
Giá trị đóng cửa	1.319,88	306,39
Thay đổi (%)	2,86%	3,84%
KLGD (triệu CP)	924,50	237,86
GTGD (tỷ VND)	30.296,56	5.690,30
Số CP tăng giá	94	70
Số Cp đứng giá	40	49
Số Cp giảm giá	321	154

Chỉ số tài chính	HSX	HNX
PB (lần)	2,77	1,82
PE (lần)	18,42	17,39
Hệ số Beta	1,04	0,91
ROE (%)	16,16%	20,18%
ROA (%)	5,87%	7,82%

Giao dịch thỏa thuận	HSX	HNX
Khôi lượng (triệu CP)	40,98	15,70
GTGD (tỷ VNĐ)	2.171,22	423,95

Giao dịch NĐT NN	HOSE	HNX
Giá trị mua (tỷ VNĐ)	1.799,73	31,81
Giá trị bán (tỷ VNĐ)	2.162,42	27,94
GTGD ròng (tỷ VNĐ)	362,70	03,87
Tổng GTGD (tỷ VNĐ)	358,83	

Chỉ số HDTL	Đóng cửa	+/-
VN30-Index	1.438,97	45,13
VN30F2106	1.429,90	55,10
VN30F2107	1.424,50	52,80
VN30F2109	1.415,40	58,90
VN30F2112	1.416,10	53,90

Thị trường thế giới	Đóng cửa	(%)
DJI *	34.630,24	0,36%
S&P 500 *	4.226,52	0,08%
DAX *	15.677,15	0,10%
FTSE 100 *	7.077,22	0,12%
Nikkei 225	28.963,56	0,19%
Hang Seng	28.773,00	0,14%

* Các chỉ số lấy giá trị phiên liền trước

Diễn biến thị trường:

Sau phiên điều chỉnh mạnh hôm qua, thị trường tiếp tục chịu áp lực trong ít phút mở cửa. Tuy vậy, việc nhiều cổ phiếu đã "hạ nhiệt" sau những phiên tăng nóng, đặc biệt là các cổ phiếu ngân hàng và chứng khoán đã thu hút dòng tiền bắt đáy nhập cuộc. Lực cầu này đã giúp VN-Index vượt lên trên được mốc tham chiếu và duy trì được sắc xanh trong những phút đầu phiên. Mặc dù vậy, từ sau 11h thì hiện tượng chốt lời trên diện rộng một lần nữa xảy ra, mà xuất phát từ nhóm cổ phiếu dầu khí khiến thị trường mau chóng đảo chiều và chìm trong sắc đỏ. Áp lực bán như một quả cầu tuyết càng ngày lớn dần và lấn át hoàn toàn những nỗ lực bắt đáy của giới đầu tư. Hiện tượng lag bảng giá, nghẽn lệnh đang diễn ra trên diện rộng như đổ thêm dầu vào lửa, nhiều nhà đầu tư buộc phải sử dụng lệnh MP để có thể sớm được khớp lệnh. Kết thúc phiên giao dịch ngày 08/06, VN-Index giảm mạnh 38,90 điểm xuống mốc 1.319,88 điểm.

Khác với phiên giảm điểm ngày hôm qua thì ngày hôm nay sắc đỏ đã bao trùm toàn thị trường với 321 mã giảm điểm trên HSX. Gần như không còn sự phân hóa nào xuất hiện, dòng tiền trên khắp các nhóm ngành đều chung một chiều bán ra. Mức giảm mạnh nhất thuộc về các cổ phiếu dầu khí khi rất nhiều cổ phiếu "đo sàn" như PVD, PVS, PVC... Nhóm cổ phiếu ngân hàng và chứng khoán có phần thê thảm hơn phiên hôm qua khi đã không còn lực kéo xuất hiện cuối phiên nữa. Hầu hết các cổ phiếu của hai nhóm ngành này đều giảm sàn hoặc gần sàn. VPB là một cái tên khá đặc biệt khi vẫn tỏ ra khá cứng cáp và không biến động nhiều trong hai phiên gần đây. Khác với phần còn lại, các cổ phiếu hàng không đang có dấu hiệu "cất cánh" khi những phiên gần đây có diễn biến khá khả quan bất chấp biến động của thị trường.

Thanh khoản trên HSX lần thứ hai vượt mốc 30 nghìn tỷ nhưng dòng tiền lại theo chiều hướng chảy ra chứ không phải chảy vào như trước. Cụ thể, đã có 924,5 triệu cổ phiếu được giao dịch trên HSX, tương đương với giá trị giao dịch đạt 30.297 tỷ. Giao dịch của các nhà đầu tư nước ngoài vẫn là chiều bán ra, bất chấp thị trường tăng hay giảm. Họ bán ròng 366,57 tỷ trên HSX. Trong đó DXG đã vượt HPG về giá trị bán ròng, đạt 216 tỷ.

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ:

Sau nhóm ngân hàng chứng khoán, hôm nay đến lượt các cổ phiếu "dầu khí" là đối tượng bị đem ra bán sau đà tăng nóng vừa qua. Tăng nóng thì giảm nóng, đó là quy luật tất yếu của thị trường. Chỉ hai phiên giảm điểm đã lấy đi rất nhiều thành quả của nhà đầu tư trong thời gian qua. Câu hỏi quan trọng nhất ở thời điểm hiện tại là: đà giảm này mới chỉ bắt đầu hay sẽ sớm kết thúc? Rất khó để có câu trả lời chính xác cho câu hỏi này, tuy nhiên có một điều chắc chắn rằng các yếu tố rủi ro trên thị trường vẫn đang ở mức cao, mặt bằng giá của nhiều cổ phiếu vẫn ở mức cao dù trải qua hai phiên điều chỉnh. Chúng tôi một lần nữa duy trì khuyến nghị giảm tỷ trọng, hiện thực hóa lợi nhuận. Tuy nhiên, sau hai giảm điểm vừa qua thì giá của nhiều cổ phiếu đã được chiết khấu khá sâu. Vì vậy, trong phiên giao dịch ngày mai nếu thị trường một lần nữa xuất hiện trạng thái hoảng loạn, chúng tôi kiến nghị nhà đầu tư nên giữ bình tĩnh và chờ đợi thời điểm thị trường hồi phục để giảm tỷ trọng.

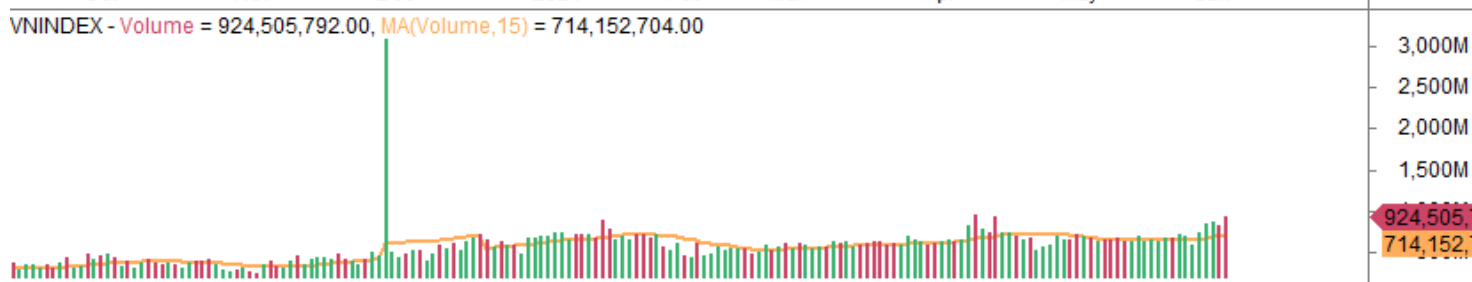
DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ:

Cổ phiếu	Giá mua	Giá bán	Lợi nhuận kỳ vọng	Giá đóng cửa	Giá cắt lỗ
DHG	92.5	105.5	14%	96.4	85.1
DMC	48.7	52.6	8%	50.2	44.8
TDM	26.2	31.5	20%	27.6	24.1



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CHUYÊN SÂU VNINDEX

VNINDEX - Daily 6/8/2021 Open 1355.36, Hi 1364.48, Lo 1318.11, Close 1319.88 (-2.9%) MA(Close,10) = 1,336.43, MA1(Close,20) = 1,305.22



Chỉ báo/Chỉ số	Chi báo ngắn hạn	Chỉ báo/Chỉ số	Chi báo Trung hạn
Stochastic	TIÊU CỰC	MACD	TÍCH CỰC
Volume	TIÊU CỰC	MA20	TÍCH CỰC
MA Ngắn hạn	TIÊU CỰC	MA50	TÍCH CỰC
Trend Ngắn hạn	TRUNG LẬP	Trend Trung hạn	TÍCH CỰC

Phân tích kỹ thuật:

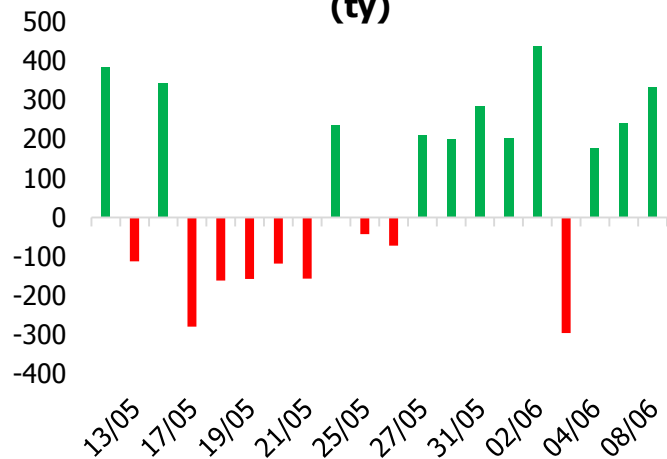
Một phiên giảm điểm mang rất nhiều tín hiệu tiêu cực khi VN-Index kết phiên bằng một cây nến với biên độ lớn cùng thanh khoản cao, mức giá đóng cửa gần như là mức thấp nhất ngày. Một số chỉ báo kỹ thuật đang dần chuyển từ trạng thái tích cực sang tiêu cực, có thể thấy rõ là chỉ báo nhanh Stochastic.

Đường hỗ trợ MA10 đã "thất thủ" trong phiên hôm nay. Với diễn biến hiện tại, rất có thể VN-Index sẽ lùi về kiểm nghiệm mốc hỗ trợ tâm lý 1.300, cũng là mốc hỗ trợ theo đường MA20 trong phiên ngày mai. Chúng tôi cho rằng đây là một mốc hỗ trợ tương đối mạnh và thị trường có thể sẽ có sự hồi phục tại mốc hỗ trợ này.

GIAO DỊCH NHÓM NHÀ ĐẦU TƯ VÀ CHỈ SỐ ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

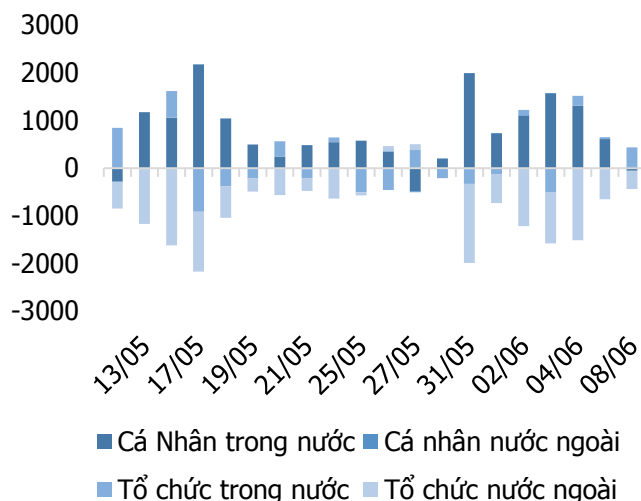
Giao dịch tự doanh ròng – Ngày

Giao dịch tự doanh ròng theo ngày (tỷ)



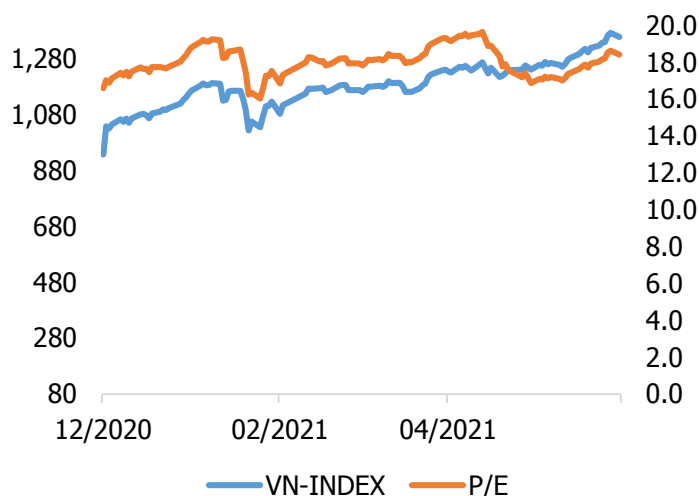
Giá trị giao dịch ròng của nhà đầu tư - Ngày

Giá trị Giao dịch theo NĐT-Ngày (tỷ)



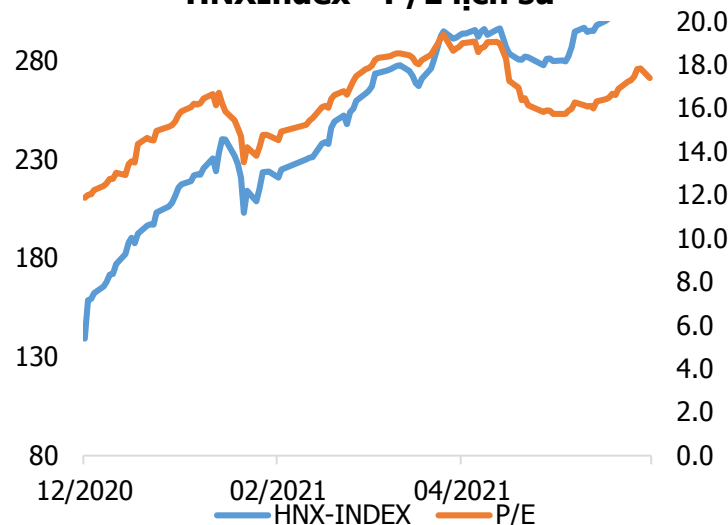
Vn-index – P/E lịch sử

VNIndex - P/E lịch sử



Hn-index – P/E lịch sử

HNXIndex - P/E lịch sử



TOP MUA TỰ DOANH

Mã CP	Top mua ròng	
	Khối lượng	Giá trị (Tỷ đồng)
TCB	2,213,100	112.24
LPB	2,299,700	68.61
PLX	1,224,900	67.48
VCB	553,700	56.16
STB	1,482,000	44.03

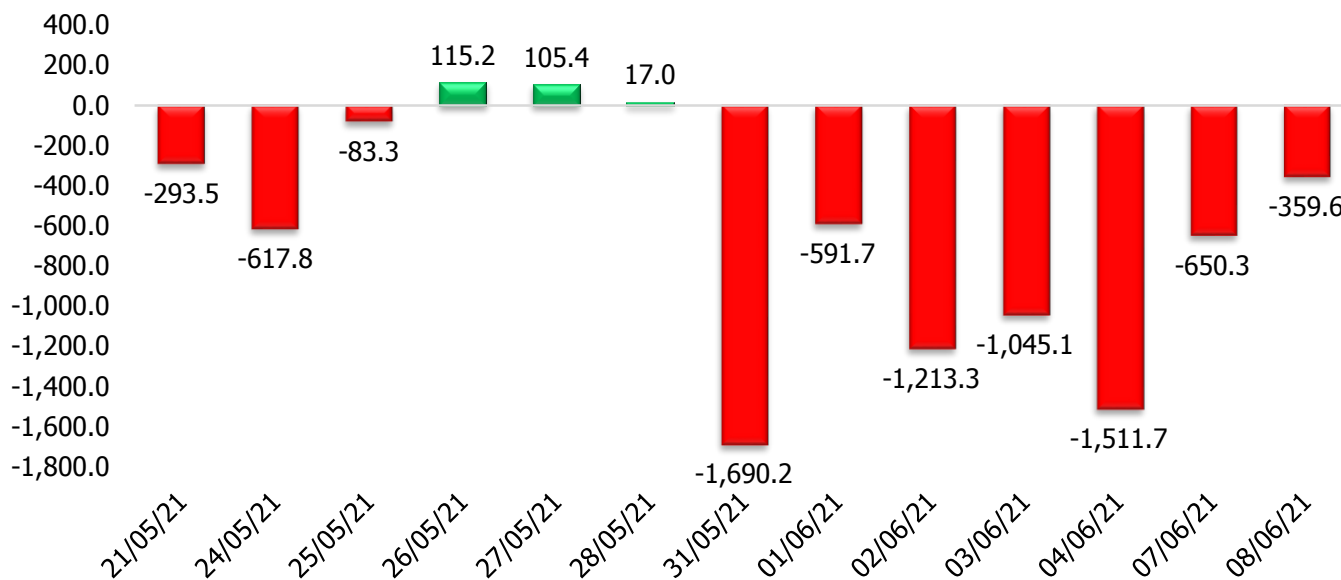
TOP BÁN TỰ DOANH

Mã CP	Top bán ròng	
	Khối lượng	Giá trị (Tỷ đồng)
FUEVFNVD	-1,637,900	-40.58
KBC	-1,143,900	-40.32
NVL	-136,800	-18.25
E1VFN30	-727,500	-18.02
HPG	-207,200	-10.63

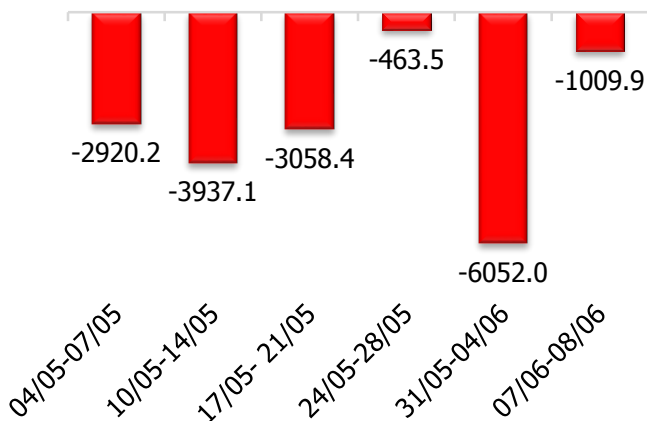
(Nguồn: Fiinpro, CSI tổng hợp và tính toán)

GIAO DỊCH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

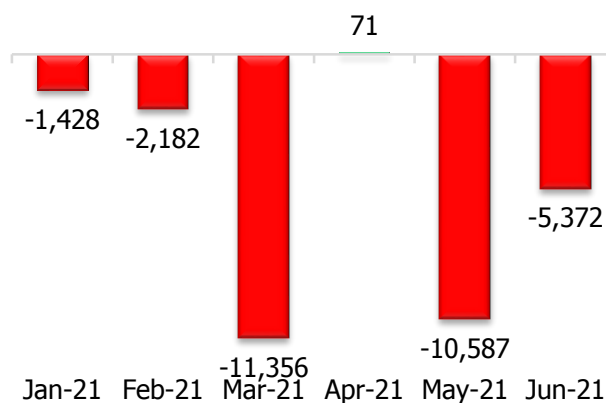
Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài 12 phiên gần nhất (tỷ VNĐ)



Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài 6 tuần gần nhất (tỷ VNĐ)



Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài 6 tháng gần nhất (tỷ VNĐ)



HOSE TOP MUA-BÁN RÒNG

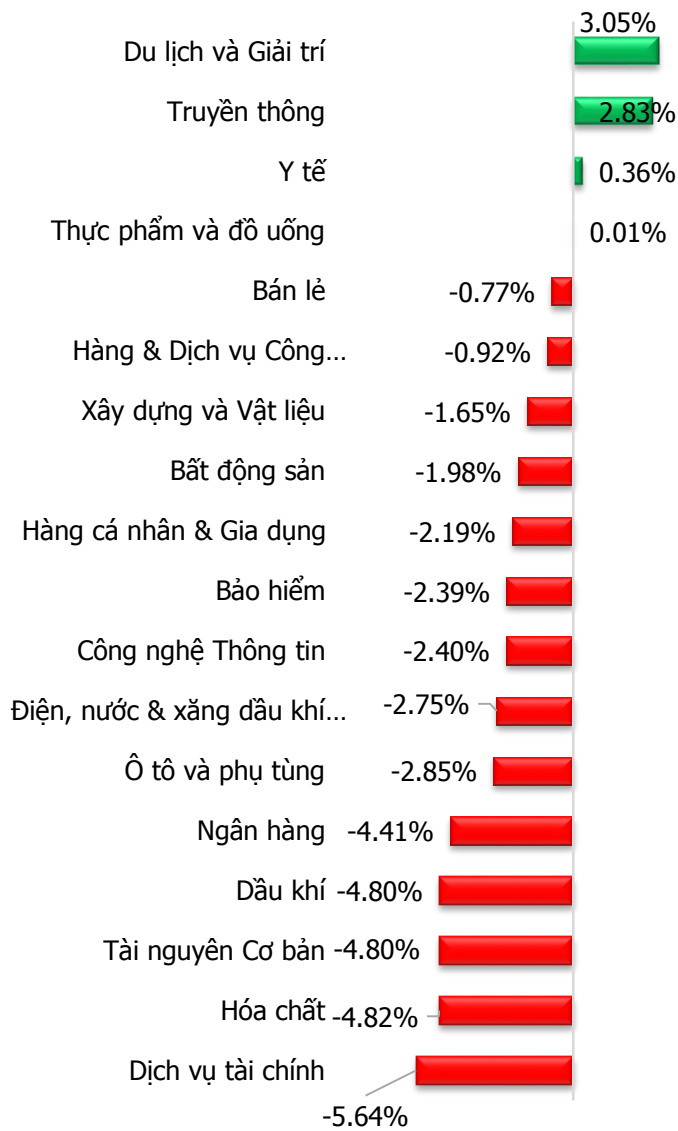
Top mua ròng		Top bán ròng	
Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)
PLX	134.57	DXG	-216.09
VRE	106.66	HPG	-204.42
OCB	90.47	VIC	-150.71
SSI	60.97	VNM	-104.52
CTG	42.55	MBB	-73.69

HNX TOP MUA-BÁN RÒNG

Top mua ròng		Top bán ròng	
Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)
PLC	2.56	VND	-6.78
SHB	2.35	VCS	-0.55
THD	2.30	GMX	-0.41
PAN	0.87	PVS	-0.19
NSC	0.71	APS	-0.19

NHÓM NGÀNH

Biến động giá theo ngành



Giá trị giao dịch theo ngành (tỷ đồng)



(Nguồn: Fiinpro)

NHÓM CÁC CỔ PHIẾU CÓ GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

HOSE TOP TĂNG GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
FUCTVGF2	13,000	850	7.00%	20,300
CLW	29,950	1,950	6.96%	7,300
FTM	3,390	220	6.94%	1,960,700
VMD	33,950	2,200	6.93%	33,400
MDG	12,450	800	6.87%	600

HNX TOP TĂNG GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
GMX	36,300	3,300	10.00%	32,200
PBP	8,800	800	10.00%	6,811
ECI	32,100	2,900	9.93%	400
DNC	58,300	5,200	9.79%	100
PPE	14,600	1,300	9.77%	100

HOSE TOP GIẢM GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
SMA	9,300	-700	-7.00%	200
FTS	27,250	-2,050	-7.00%	603,400
NKG	31,450	-2,350	-6.95%	5,429,200
LBM	54,900	-4,100	-6.95%	3,600
HAX	22,800	-1,700	-6.94%	813,300

HNX TOP GIẢM GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
PVS	27,000	-3,000	-10.00%	31,261,749
AAV	16,200	-1,800	-10.00%	1,032,091
ADC	24,300	-2,700	-10.00%	100
BSI	18,200	-2,000	-9.90%	2,697,689
THS	21,900	-2,400	-9.88%	200

HOSE TOP KHỐI LƯỢNG GD ĐỘT BIẾN

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
VPB	71,500	-500	-0.69%	50,833,300
STB	28,600	-2,100	-6.84%	47,297,600
HPG	50,000	-2,700	-5.12%	38,486,300
FLC	12,700	-750	-5.58%	30,425,600
HQC	3,820	120	3.24%	29,939,100

HNX TOP KHỐI LƯỢNG GD ĐỘT BIẾN

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
SHB	29,000	-1,000	-3.33%	53,639,560
PVS	27,000	-3,000	-10.00%	31,261,749
SHS	34,100	-3,400	-9.07%	16,633,009
NVB	19,300	-900	-4.46%	11,077,325
IDC	37,800	-1,600	-4.06%	6,921,113

HOSE TOP GIÁ TRỊ GD NHIỀU NHẤT

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
VPB	71,500	-500	-0.69%	50,833,300
STB	28,600	-2,100	-6.84%	47,297,600
HPG	50,000	-2,700	-5.12%	38,486,300
FLC	12,700	-750	-5.58%	30,425,600
HQC	3,820	120	3.24%	29,939,100

HNX TOP GIÁ TRỊ GD NHIỀU NHẤT

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
SHB	29,000	-1,000	-3.33%	53,639,560
PVS	27,000	-3,000	-10.00%	31,261,749
SHS	34,100	-3,400	-9.07%	16,633,009
NVB	19,300	-900	-4.46%	11,077,325
IDC	37,800	-1,600	-4.06%	6,921,113

(Nguồn: Fiiopro, CSI tổng hợp và tính toán)

DANH MỤC VN30:

STT	Ma CP	Vốn hóa	Gía trị sổ sách	EPS	ROA	ROE	P/E	P/B	KLGDĐQ 6T	Gía hiện tại	Tăng/giảm 12T
		tỷ vnd	vnd	vnd	%	%	lần	lần	cổ phiếu	ngàn vnd	%
1	BID	188,230	19,649	2,083	0.5%	9.2%	22.47	2.38	3,101,478	44,800	13.04%
2	BVH	43,426	27,592	2,552	1.1%	7.6%	22.92	2.12	1,027,351	57,000	19.31%
3	CTG	193,617	24,503	4,761	1.1%	16.9%	10.92	2.12	13,129,627	49,000	115.72%
4	FPT	75,049	18,392	4,093	9.4%	20.0%	20.21	4.50	3,150,388	80,800	101.51%
5	GAS	173,595	26,379	3,923	12.5%	15.9%	23.12	3.44	1,017,513	88,100	23.56%
6	HDB	55,224	15,428	3,089	1.7%	20.6%	11.22	2.25	5,731,061	32,300	107.90%
7	HPG	235,723	14,765	4,053	11.5%	25.1%	13.00	3.57	24,571,566	50,000	223.92%
8	KDH	21,682	14,911	2,157	8.5%	14.6%	17.99	2.60	2,896,299	38,550	78.10%
9	MBB	111,251	18,372	3,635	1.9%	19.1%	10.93	2.16	20,131,323	37,300	155.37%
10	MSN	122,754	13,768	1,279	1.2%	3.2%	81.71	7.59	2,651,188	104,000	67.85%
11	MWG	64,706	35,834	9,017	8.9%	28.4%	15.09	3.80	1,404,184	136,000	60.28%
12	NVL	149,929	29,662	4,191	3.3%	13.9%	33.07	4.67	3,659,964	136,000	156.72%
13	PDR	40,548	10,936	2,698	8.3%	25.5%	30.88	7.62	3,882,368	82,300	316.37%
14	PLX	70,400	18,856	2,913	1.6%	4.0%	19.43	3.00	2,034,465	54,700	22.75%
15	PNJ	22,646	25,303	5,198	12.5%	21.8%	19.16	3.94	844,278	96,000	59.08%
16	POW	30,210	12,330	965	4.3%	7.8%	13.37	1.05	14,132,559	12,100	26.08%
17	REE	17,245	38,402	5,771	8.1%	14.0%	9.67	1.45	808,542	56,000	74.38%
18	SBT	13,350	12,748	1,073	3.1%	7.0%	19.48	1.64	4,042,899	21,200	43.37%
19	SSI	30,806	17,539	2,777	4.0%	13.1%	16.98	2.69	13,525,604	44,000	219.45%
20	STB	55,372	16,485	1,495	0.6%	9.6%	20.53	1.86	35,129,021	28,600	191.00%
21	TCB	183,657	22,406	4,074	3.1%	18.4%	12.86	2.34	17,187,930	49,500	144.29%
22	TCH	9,021	14,221	2,550	9.5%	14.2%	8.86	1.59	6,989,589	21,900	6.48%
23	TPB	39,866	16,749	3,762	1.9%	23.5%	9.89	2.22	5,250,545	35,000	107.06%
24	VCB	382,014	27,210	5,708	1.5%	21.1%	18.04	3.79	1,696,245	100,000	16.68%
25	VHM	348,688	27,693	8,023	13.3%	35.6%	13.21	3.83	3,797,964	105,300	37.13%
26	VIC	416,039	24,022	1,969	1.3%	4.3%	62.47	5.12	2,127,630	119,800	29.47%
27	VJC	60,552	27,013	2,250	0.2%	0.5%	49.69	4.14	841,210	117,200	-2.19%
28	VNM	186,842	14,992	5,221	23.8%	35.0%	17.12	5.96	3,685,609	89,700	-5.36%
29	VPB	176,742	22,811	4,627	2.6%	21.9%	15.56	3.16	14,541,966	71,500	193.88%
30	VRE	75,782	13,239	1,175	6.3%	8.5%	28.38	2.52	7,222,992	31,650	17.22%

(Nguồn: Fiiopro, CSI tổng hợp và tính toán)

LIÊN HỆ TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CSI: csi.research@vncsi.com.vn

Người thực hiện: Lê Văn Thành

Chuyên viên phân tích bộ phận Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán

Email: thanhlv@vncsi.com.vn

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CSI

Lưu Chí Kháng

Trưởng phòng Trung Tâm Nghiên Cứu

Email: khanglc@vncsi.com.vn

Bộ phận Phân tích Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán

Lê Văn Thành

Chuyên viên phân tích

Email: thanhlv@vncsi.com.vn

Nguyễn Thị Quỳnh Hương

Chuyên viên Tiếng Trung

Email: huongntq@vncsi.com.vn

Bộ phận Phân tích Ngành và Doanh nghiệp

Đình Hồng Hà

Chuyên viên phân tích cao cấp

Email: hadh@vncsi.com.vn

Vũ Thùy Dương

Chuyên viên phân tích

Email: duongvt@vncsi.com.vn

Nguyễn Phương Linh

Chuyên viên phân tích

Email: linhnp@vncsi.com.vn

Hệ Thống Khuyến Nghị: Hệ thống khuyến nghị của CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (CSI) được xây dựng dựa trên mức chênh lệch của giá mục tiêu 12 tháng và giá cổ phiếu trên thị trường tại thời điểm đánh giá,

Xếp hạng	Khi (giá mục tiêu – giá hiện tại)/giá hiện tại
MUA	$\geq 20\%$
KHẢ QUAN	Từ 10% đến 20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Từ -10% đến +10%
KÉM KHẢ QUAN	Từ -10% đến - 20%
BÁN	$\leq -20\%$

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (CSI), Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và CSI không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng, Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của CSI, Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào, Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của CSI.

TRỤ SỞ CSI

Tầng 11 Tòa Nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

ĐT: + 84 24 3926 0099 Webiste: <https://www.vncsi.com.vn/>